

Số: 169 /KH-NSM

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP
(2021 – 2025)**

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng :

- Việc thành lập: Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam sông Mã tiền thân là Xí nghiệp thủy nông Nam sông Mã, được thành lập theo Quyết định số 566/TC-UBTH ngày 04/5/1994 của Chủ tịch UBND Tỉnh, sau đó đổi tên thành Công ty thủy nông Nam sông Mã theo Quyết định số 2662/QĐ-UB ngày 26/10/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa .

Tháng 5 năm 2003, sáp nhập xí nghiệp thủy nông Vĩnh Lộc vào Công ty thủy nông Nam sông Mã theo Quyết định số 1608/QĐ-CT ngày 22/5/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 12/3/2010, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty thủy nông Nam sông Mã thành Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Nam sông Mã theo Quyết định số 813/QĐ-UBND.

Ngày 16 tháng 8 năm 2016 Công ty đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam sông Mã Thanh Hóa

- Vốn điều lệ: 255.047.260.000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi lăm tỷ không trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng

- Các sự kiện khác.

2. Quá trình phát triển:

- Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:

Chức năng, nhiệm vụ chính của Công ty là quản lý khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn được giao để tưới tiêu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; Ngoài ra còn phục vụ cho các nhu cầu dân sinh kinh tế trong vùng hệ thống .

- Mục tiêu kinh doanh : Đảm bảo an toàn công trình, phát huy tối đa năng lực thiết kế, sử dụng lâu dài các công trình thủy lợi; đảm bảo phục vụ tưới, tiêu tiên tiến khoa học cho 64.022 ha/năm (Trung bình trong 5 năm từ 2021 – 2025) của các vùng huyện Yên Định, Vĩnh Lộc, Tả Thiệu Hóa, tả Thọ Xuân, một số xã huyện Ngọc Lặc, Cẩm Thủy và Hà Trung.

- Ngành, nghề kinh doanh chính.

+ Quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi thuộc phạm vi Công ty

quản lý.

+ Lập dự án đầu tư, lập dự toán, thẩm định dự án, dự toán, tư vấn đấu thầu, quản lý dự án các công trình thủy lợi, nuôi trồng thủy sản, cấp thoát nước, nông, lâm, công nghiệp, điện hạ thế.

+ Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi, giao thông, xây dựng các công trình: dân dụng, điện hạ thế và cấp thoát nước.

+ Sản xuất, gia công, kinh doanh và đại lý vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị, phụ tùng cơ điện.

3. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

Căn cứ vào phương án bàn giao hệ thống kênh tưới Bắc sông Chu – Nam sông Mã thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2017; Công ty tiến hành xây dựng phương án tổ chức, tiếp nhận, sắp xếp lại nhân lực và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tay nghề cho Công nhân kỹ thuật để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Mục tiêu cụ thể:

+ Diện tích tưới tiêu: 64.022 ha/năm (Lấy trung bình trong 5 năm từ năm 2021 – 2025).

+ Doanh thu TLP: 74,026 triệu đồng/ năm (Lấy trung bình sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trong 5 năm, nhân với hệ số 1,3 theo đề nghị của Sở Tài chính về điều chỉnh giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021).

- Tóm tắt những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp nhận, quản lý khai thác các công trình để phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp.

+ Cung cấp nước cho dân sinh, công nghiệp...

+ Phát triển thêm các ngành nghề.

+ Áp dụng các tiến bộ KHKT nhằm giảm các chi phí sản xuất.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Mục tiêu tổng quát.

- Công ty có vai trò quan trọng trong phát triển nền nông nghiệp của địa phương, đảm bảo nguồn lương thực, ổn định kinh tế làm đòn bẩy thúc đẩy sự phát triển của đất nước.

- Có vị trí quan trọng trong việc năng suất và chất lượng của cây trồng.

- Thực hiện theo định hướng của Đảng, Nhà nước về phát triển nông nghiệp trong giai đoạn trước mắt, lâu dài.

- Nhiệm vụ của Công ty : Quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình được UBND tỉnh giao, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ dân sinh kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể.

Mục tiêu: Đảm bảo tưới, tiêu cho số diện tích được UBND tỉnh giao kế hoạch hàng năm.

* Giai đoạn 2021-2025: (Đã tiếp nhận hệ thống tưới Bắc sông Chu – Nam sông Mã)

- Doanh thu: Trung bình 74,026 tỷ đồng
- Lợi nhuận: Trung bình 4,97 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: Trung bình 0,05 tỷ đồng
- Lao động (bình quân): 432 người
- Tiền lương (Bình quân): 29,810 tỷ đồng

3. Kế hoạch triển khai.

- Thực hiện theo đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh được Tỉnh phê duyệt hàng năm.
- Đầu tư phát triển theo hướng tiết kiệm, đảm bảo cho các công trình hoạt động bình thường do nguồn kinh phí hạn hẹp.

4. Các giải pháp thực hiện.

- Giải pháp về tài chính.

Trên cơ sở kế hoạch tài chính được giao Công ty đã bám sát các chỉ tiêu, phân cấp chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, quản lý chặt chẽ cân đối thu chi. Đảm bảo cơ bản các chế độ chính sách cho người lao động; giao nộp đầy đủ kịp thời các khoản trích nộp; chi trả tiền điện theo quy định; sửa chữa các công trình, máy móc cần thiết, Công ty hoạt động bình thường.

- Giải pháp về sản xuất.

+ Căn cứ vào Quyết định phê duyệt diện tích tưới, tiêu hàng năm của UBND tỉnh Thanh Hóa Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất cả năm, 6 tháng và hàng tháng triển khai công tác sản xuất theo kế hoạch, trong quá trình thực hiện sản xuất rút kinh nghiệm cho tháng sau và các tháng tới. Quá trình thực hiện đảm bảo công tác sản xuất trong năm có hiệu quả.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm hiện tượng xâm phạm hành lang công trình, nạo vét khơi thông dòng chảy đảm bảo công tác tưới, tiêu; có kế hoạch tu sửa kịp thời, quản lý chất lượng từ khâu kế hoạch đến thanh quyết toán đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Giải pháp về marketing.

+ Công ty luôn đầu mối với khách hàng, khai thác thêm diện tích tưới, tiêu; quan tâm chất lượng nguồn nước tưới; kết quả năm sau diện tích tưới tiêu tăng so với năm trước.

+ Phối hợp với các chính quyền tuyên truyền đến người dân Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

+ Mở hội nghị khách hàng hàng năm tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác hợp đồng, quá trình tưới, tiêu ngày càng gắn bó giữa Công ty và khách hàng.

- Giải pháp về nguồn nhân lực.

+ Hàng năm theo định mức được phê duyệt lao động, Công ty có chủ trương tiếp nhận nhân lực, nhân lực được tuyển dụng là số sinh viên đại học ra trường được đào tạo ngành phù hợp với nhiệm vụ của Công ty và học sinh học nghề vận hành và quản lý thủy nông. Nhân lực đảm bảo đủ cho Công ty hoạt động bình thường.

+ Có kế hoạch đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, hàng năm tổ chức thi nâng bậc đảm

bảo quyền lợi của người lao động và tay nghề, chú trọng quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

- Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

+ Thực hiện chủ trương của ngành từng bước đưa công nghệ - kỹ thuật tiên tiến vào quản lý khai thác công trình thủy lợi, Công ty xây dựng lộ trình đưa công nghệ - kỹ thuật vào quản lý khai thác công trình thủy lợi, tham gia các lớp tập huấn, thăm quan tìm hiểu các công nghệ kỹ thuật mới, đề xuất được đưa công nghệ - kỹ thuật vào quản lý khai thác các công trình thủy lợi mà Công ty đang quản lý vận hành.

+ Khuyến khích cá nhân và tập thể có sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng vào sản xuất.

- Giải pháp về quản lý và điều hành.

+ Căn cứ lịch gieo trồng của các huyện trong hệ thống, công tác dự báo dự tính và nhu cầu dùng nước của các HTX. Công ty xây dựng kế hoạch tưới tiêu, phương án chống hạn cho từng vụ trong năm, thành lập ban chỉ đạo chống hạn, chống bão lụt trong năm, từ đó quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện nhiệm vụ của Công ty.

+ Các Chi nhánh thủy nông thường xuyên báo cáo tiến độ đồ ải, gieo cấy, tưới dưỡng để Công ty có biện pháp chỉ đạo điều hành phù hợp, tổ chức tưới có trọng điểm. Đảm bảo, chủ động, kịp thời vụ theo nhu cầu dùng nước của các hộ dùng nước.

+ Mọi người trong Công ty phải thực hiện tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và qui chế của Công ty, đảm bảo qui chế dân chủ, triển khai tốt các chỉ đạo của ngành và chính quyền các cấp.



Nguyễn Văn Tú